

Số: 36/QĐ-TA

Thành phố Bến Tre, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Ngô Văn T

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Vương

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 35/QĐ-TA ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Duy T1, T2 gọi khác: không có;

Sinh năm 1985 tại tỉnh Bến Tre;

Căn cước công dân: 083085017021;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không có;

Trình độ văn hóa: 6/12;

Nơi cư trú: số F, khu phố D, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre;

Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T3 (đã chết).

Nhân thân: đã nêu tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/QĐ-TA ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Anh Nguyễn Duy T1 vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Người đề nghị: Trưởng Công an P, thành phố B – Ông Bùi Văn H1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre: Ông Huỳnh Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, hành vi vi phạm của anh Nguyễn Duy T1 được tóm tắt như sau:

Anh T1 là người nghiện ma túy, đã cai nghiện ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/QĐ-TA ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xong ngày 13/01/2025 và đang bị áp dụng biện pháp Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch ủy ban nhân dân Phường H2, thành phố B.

Ngày 19/4/2025, Công an P, tỉnh Bến Tre tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với anh T1 thì anh T1 dương tính với ma túy. Anh T1 thừa nhận ngày 16/4/2025 anh có sử dụng ma túy nên Công an Phường 8 lập Biên bản vi phạm hành chính số 11/BB-VPHC ngày 19/4/2025. Theo phiếu kết quả xác định

tình trạng ma túy ngày 23/4/2025 của Trạm Y tế P1, thành phố B, tỉnh Bến Tre thì anh T1 nghiện ma túy loại Methamphetamine nên Ủy ban nhân dân Phường H2 lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 04/BB-VPHC ngày 24/4/2025 và Công an P tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh T1.

Tại phiên họp:

Người đề nghị có ý kiến: Anh T1 là người nghiện ma túy, đã tham gia cai nghiện ma túy bắt buộc xong nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên việc cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 với thời hạn là 22 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Công an tỉnh B.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, những người tiến hành phiên họp đã tuân thủ và thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo luật định. Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự, thủ tục theo luật định, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 theo đề nghị của người đề nghị với thời hạn 22 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp,

XÉT THẤY:

Tại phiên họp, anh T1 đã được Tòa án triệu tập đúng quy định nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 1 Nghị Quyết số 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với anh T1 là phù hợp.

Anh T1 là người nghiện ma túy, đã cai nghiện ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/QĐ-TA ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xong ngày 13/01/2025 và đang bị áp dụng biện pháp Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch ủy ban nhân dân Phường H2, thành phố B nhưng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân Phường H2 lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 04/BB-VPHC ngày 24/4/2025 đối với anh T1 và Công an P lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 là phù hợp.

Anh T1 là người trên 18 tuổi, đã tham gia cai nghiện ma túy bắt buộc xong nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Do đó, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

đối với anh T1 đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định và đề nghị của Trưởng Công an P, tỉnh Bến Tre là có cơ sở.

Anh T1 biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh T1 đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với anh T1 là cần thiết.

Xét nhân thân và mức độ nghiện của anh T1 thấy rằng mức thời gian cai nghiện mà Trưởng Công an P, tỉnh Bến Tre, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Nguyễn Duy T1, Tên gọi khác: không có; sinh năm 1985 tại tỉnh Bến Tre; Căn cước công dân: 083085017021; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa: 6/12; nơi cư trú: số F, khu phố D, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T3 (đã chết).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Nguyễn Duy T1 được quyền khiếu nại được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày được tổng đạt Quyết định; Trưởng Công an P, thành phố B, tỉnh Bến Tre được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an P, thành phố B, tỉnh Bến Tre và Cơ sở cai nghiện ma túy – Công an tỉnh B có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Trưởng Công an P. 8, tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ sở CNMT Công an T.Bến Tre (1b);
- Người bị áp dụng (1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN

Ngô Văn Trình